TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 76/2024/QĐST-HNGĐ	*L, ngày 08 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 143/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị D Thị T, sinh năm 2002

Địa chỉ: Thôn Đồng R, xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Anh Vi Văn H, sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn Đồng R, xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ các Điều 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 03 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 03 năm 2024 là h toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị D Thị T, sinh năm 2002; trú tại Thôn Đồng R, xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- Bị đơn: Anh Vi Văn H, sinh năm 1997; trú tại thôn Đồng R, xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Giao con chung là Vi Tùng D – sinh ngày 07/4/2001 cho anh Vi Văn H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, kể từ tháng 4/2024 đến khi đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con chung, chị D Thị T và anh Vi Văn H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết. Chị D Thị T được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở chị D Thị T thực hiện quyền này.

- Về án phí: Chị D Thị T phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số: 0006076 ngày 26 tháng 03 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Bắc Giang. H trả chị D Thị T số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Cổng thông tin điện tử TAND tối cao;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Linh